

# Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp ở Hà Tĩnh trong bối cảnh kỷ nguyên 4.0

Nguyễn Xuân Ninh\*

\*TS, Chủ tịch Hội đồng, Phó Hiệu trưởng Trường CĐ Kỹ thuật Việt – Đức Hà Tĩnh

Received: 15/3/2023; Accepted: 22/3/2023; Published: 27/3/2023

**Abstract:** The study is about vocational training, vocational training quality in Hatinh, the fourth Industrial Revolution, benefits of the fourth Industrial Revolution 4.0. On the basis of this, we assess the reality, analysis reasons and propose major solutions in order to enhance vocational training quality in Hatinh in the context of highly developed digital era. The result of the study is useful in applying in activities in vocational training institutions in the area nowadays.

**Keywords:** Vocational training ecosystem, vocational training quality, digital era

## 1. Đặt vấn đề

Trước yêu cầu ngày càng cao về chất lượng nguồn nhân lực (NNL) trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ của kỷ nguyên số và xu thế dịch chuyển nhân lực trên thị trường lao động (TTLĐ) quốc tế, GDĐT nói chung và giáo dục nghề nghiệp (GDNN) nói riêng cũng không thể nằm ngoài xu thế chung của thế giới và phải hành động rất khẩn trương nếu không muốn bỏ lỡ cơ hội mà CMCN 4.0 mang lại. Ngày 22/3/2023 trong buổi đối thoại với thanh niên về chủ đề “Xây dựng NNL trẻ chất lượng cao đáp ứng kỷ nguyên 4.0”, Thủ tướng Chính phủ đã nhấn mạnh “Trong xu thế chuyển đổi số (CĐS) len lỏi vào từng góc cạnh của cuộc sống, ta cần có chính sách để đào tạo NNL thích ứng với CĐS, chuyển đổi xanh, thích ứng với kinh tế tuần hoàn”. Theo đó, tập trung triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách phát triển GDNN, phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, tăng cường CĐS và đào tạo trực tuyến, bảo đảm người học có kỹ năng nghề, kỹ năng số, kỹ năng mềm, kỹ năng khởi nghiệp và ngoại ngữ,... thích ứng với yêu cầu của thị trường lao động.

Với sứ mệnh đào tạo NNL trực tiếp phục vụ cho phát triển kinh tế – xã hội, GDNN ở Hà Tĩnh đang từng bước đổi mới, đạt được những kết quả khả quan. Nhận thức của xã hội, người dân, DN về GDNN có những chuyển biến tích cực; số lượng người tham gia vào GDNN ngày càng tăng. Dưới tác động của cuộc Cách CMCN 4.0, xu hướng dịch chuyển NNL trên TTLĐ quốc tế với nhiều cơ hội và thách thức, GDNN ở Hà Tĩnh cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ hơn nữa để không chỉ đảm đương nhiệm vụ đào tạo nhân lực kỹ thuật trực tiếp phục vụ cho sản xuất – kinh doanh mà còn đáp ứng yêu cầu TTLĐ trong sự phát triển mạnh

mẽ của nền kinh tế kỹ thuật số.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1 Thực trạng GDNN ở Hà Tĩnh trong bối cảnh kỷ nguyên 4.0 thời gian qua

CMCN 4.0 tập trung vào công nghệ kỹ thuật số từ những thập kỷ gần đây lên một cấp độ hoàn toàn mới với sự trợ giúp của kết nối thông qua Internet vạn vật, truy cập dữ liệu thời gian thực và giới thiệu các hệ thống vật lý không gian mạng.

CMCN 4.0 đang giúp các DN dễ dàng hợp tác và chia sẻ dữ liệu giữa các khách hàng, nhà sản xuất, nhà cung cấp và các bên khác trong chuỗi cung ứng. Nó cải thiện năng suất và khả năng cạnh tranh, cho phép chuyển đổi sang nền kinh tế kỹ thuật số và cung cấp cơ hội để đạt được tăng trưởng kinh tế và bền vững.

Việc đánh giá thực trạng GDNN ở Hà Tĩnh được thực hiện trên cơ sở đánh giá thực trạng các yếu tố cấu thành lên hệ sinh thái trong GDNN bao gồm: Mạng lưới cơ sở GDNN; Công tác tuyển sinh; Chương trình, giáo trình đào tạo; CSVC trang thiết bị; Chất lượng đội ngũ; Công tác kiểm định và đảm bảo chất lượng; Gắn kết với DN trong quá trình tổ chức đào tạo và việc làm sau đào tạo.

Theo kết quả khảo sát mẫu đối với 100 CBQL các cấp, 300 nhà giáo, 2000 HS, sinh viên các trường cao đẳng (CĐ), trung cấp, trung tâm GDNN trên địa bàn với các nội dung trong GDNN, kết quả như sau:

Hiện nay, trên địa bàn toàn tỉnh có 21 cơ sở GDNN, bao gồm: 04 trường CĐ, 03 trường trung cấp, 02 trung tâm GDNN, 10 Trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện, 01 cơ sở có tham gia hoạt động GDNN, 01 phân hiệu trường CĐ luyện kim trực thuộc Bộ Công Thương.

Về CSVC, trang thiết bị đào tạo, nhìn chung, số lượng và chủng loại thiết bị dạy nghề đã được đầu tư tại các cơ sở dạy nghề trên địa bàn đáp ứng khoảng 65% đến 70% so với nhu cầu tối thiểu theo quy định; một số nghề như Điện tử Công nghiệp, Cơ Điện tử, Công nghệ Ô tô ở các trường được lựa chọn đầu tư trường chất lượng cao thiết bị cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn đào tạo nghề cấp độ quốc tế theo chương trình chuyên giao từ CHLB Đức và Úc ở các trường được lựa chọn. Tuy nhiên, thiết bị dạy nghề để đào tạo trình độ sơ cấp, ở một số nghề, tại một số trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện chưa được đầu tư mới, công nghệ còn lạc hậu chưa đáp ứng yêu cầu đào tạo; một số nghề chưa phát huy hết công suất sử dụng thiết bị do sự biến động về nhu cầu học nghề của người dân.

Về chương trình đào tạo (CTĐT), giáo trình, trong thời gian qua, các cơ sở GDNN trên địa bàn tiếp tục nâng cấp, chỉnh sửa và thẩm định ban hành CTĐT phù hợp với tình hình thực tiễn đào tạo theo nhu cầu TTLĐ trong tình hình mới; triển khai kiểm định đánh giá ngoài chất lượng 4 CTĐT các nghề trọng điểm cấp độ quốc tế tại 2 trường CĐ; chỉnh sửa thẩm định ban hành mới 22 CTĐT, trong đó có 4 chương trình CĐ, 10 chương trình CĐ liên thông từ trung cấp; 8 chương trình trung cấp dành cho đối tượng tốt nghiệp THCS vừa học văn hóa vừa học nghề, nâng tổng số CTĐT trong hệ thống GDNN lên 146 chương trình. Các CTĐT được chỉnh sửa, bổ sung điều chỉnh đảm bảo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị và nhu cầu đào tạo NNL của TTLĐ;

Năm 2022, công tác tuyển sinh ở các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực, đã tuyển sinh hoàn thành vượt 16,3% chỉ tiêu kế hoạch đề ra (*tổng chỉ tiêu tuyển sinh 20.926 HSSV, trong đó: CĐ 802 SV, trung cấp 4.851 HS, sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng 15.273 học viên*) tăng 10,9% so với năm 2021, góp phần nâng cao chất lượng NNL có bằng, chứng chỉ nghề đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đào tạo NNL cho các công trình dự án đầu tư trên địa bàn. Đây là năm thứ 4 liên tiếp, các cơ sở GDNN trên địa bàn đạt vượt chỉ tiêu về tuyển sinh. Cùng với đẩy mạnh công tác tuyển sinh, chất lượng (CL) đào tạo tại các cơ sở GDNN ngày càng được nâng lên. Kỹ năng nghề nghiệp của người tốt nghiệp các cơ sở GDNN được cải thiện. Trên 85% HSSV tốt nghiệp trung cấp, CĐ có việc làm; một số nghề đạt tỷ lệ 100% với mức thu nhập từ 7 – 12 triệu đồng/tháng...

Cùng với việc chất lượng sinh viên tốt nghiệp

được nâng lên, đội ngũ nhà giáo tại các cơ sở GDNN trên địa bàn cũng được chuẩn hóa kỹ năng giảng dạy thông qua việc đổi mới cấu trúc chương trình GDNN từ tách biệt lý thuyết – thực hành sang đào tạo theo hình thức tích hợp kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành và thái độ nghề nghiệp. Công tác kiểm định và đảm bảo chất lượng đóng vai trò then chốt trong đánh giá chất lượng đào tạo và thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng đào tạo NNL đáp ứng yêu cầu TTLĐ và hội nhập quốc tế. Các cơ sở GDNN đã chủ động xây dựng quy trình đảm bảo chất lượng theo Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH;

Các cơ sở GDNN triển khai đồng bộ các giải pháp tự kiểm định CL cơ sở GDNN, kiểm định CL CTĐT theo Nghị định số 49/2018/NĐ-CP và Thông tư số 27/2018/TT-BLĐTBXH; Đặc biệt, Trường CĐ Kỹ thuật Việt-Đức Hà Tĩnh đã hoàn thành kiểm định đánh giá ngoài cơ sở GDNN và 4 CTĐT trình độ CĐ, phấn đấu đến năm 2024 hoàn thành các tiêu chí đánh giá trường chất lượng cao theo quy định của Bộ LĐTBXH.

Bên cạnh đó, việc tăng cường gắn kết với DN trong tổ chức đào tạo, giải quyết việc làm cho HSSV sau tốt nghiệp bước đầu đi vào chiều sâu, hoạt động hiệu quả. Cơ chế phối hợp ba bên: Nhà nước – Nhà trường – DN bắt đầu hình thành và vận hành khá tốt trong thực tiễn... Xác định gắn kết với DN là một trong 3 đột phá để đổi mới và nâng cao chất lượng GDNN; trong những năm qua, nhiều hoạt động gắn kết với DN đã được triển khai. Ngoài ra, nhiều DN còn tham gia hoạt động GDNN trên địa bàn từ việc tham gia xây dựng chuẩn đầu ra, xây dựng chương trình, tham gia đào tạo, đánh giá người học cho đến tuyển dụng và việc làm với nhiều hình thức khác nhau như: liên kết đào tạo, đào tạo tại DN, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động. Nhờ vậy đã tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường và DN trong suốt quá trình tuyển sinh, đào tạo, đánh giá và việc làm sau tốt nghiệp của sinh viên. Tiêu biểu như Công ty TNHH Hưng nghiệp PUMUSA Hà Tĩnh; Tập đoàn Sam sung; Tập đoàn Vingroup; Tập đoàn LILAMA...

Đứng trước một TTLĐ năng động và thay đổi nhanh chóng trong quá trình phát triển của cuộc cách mạng lần thứ tư mang lại, công tác GDNN trên địa bàn Hà Tĩnh vẫn còn những khó khăn, thách thức cần vượt qua. Đó là: Nội dung đào tạo hiện tại vẫn mang tính chất truyền thống và chưa có hệ thống dự báo nhu cầu đào tạo. Kế hoạch tuyển sinh hàng năm cũng chưa có sự liên kết chặt chẽ cần thiết với

chiến lược phát triển kinh tế xã hội và thu hút đầu tư của địa phương. Tỷ trọng sinh viên của các ngành kinh tế kỹ thuật số, bao gồm các ngành CNTT còn rất thấp. Nhân lực cho nền kinh tế kỹ thuật số không thể chỉ dựa vào đào tạo đại học mà rất cần có một đội ngũ công nhân, kỹ thuật viên với các kỹ năng, tay nghề phù hợp và đây là trách nhiệm của hệ thống GDNN....Việc huy động các nguồn lực đầu tư cho GDNN chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; địa phương chưa ưu tiên nguồn lực đầu tư cho phát triển GDNN.

## **2.2. Một số giải pháp nâng cao chất lượng GDNN ở Hà Tĩnh trong bối cảnh kỷ nguyên số**

*Một là*, đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cơ quan quản lý, các cơ sở GDNN và cộng đồng về vai trò và lợi ích của hoạt động GDNN; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về ý nghĩa, vai trò của CNTT trong hoạt động GDNN trong bối cảnh nền kinh tế kỹ thuật số.

Xây dựng chương trình truyền thông về CDS trong hoạt động GDNN, quảng bá các mô hình đào tạo, quảng bá các ngành nghề đào tạo tại các cơ sở GDNN trên địa bàn.

*Hai là*, chỉnh sửa, cập nhật nội dung CTĐT các cấp trình độ GDNN phù hợp với yêu cầu của TTLĐ. Xác định kiến thức và kỹ năng số cần thiết cơ bản và nâng cao đối với người lao động của môi trường kinh tế kỹ thuật số, xã hội số; lồng ghép vào CTĐT các môn học liên quan tới kỹ năng số, CNTT nhằm cung cấp các kỹ năng số cơ bản, nâng cao cho người học.

Dự báo các năng lực và kỹ năng số cần có của ngành, nghề, đặc biệt là các ngành nghề phục vụ cuộc CMCN 4.0, các ngành, nghề trọng điểm quốc gia, khu vực và quốc tế, các ngành nghề mới sẽ xuất hiện do áp dụng CDS trong nền kinh tế; thường xuyên cập nhật các nội dung đào tạo các cấp trình độ. Cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa và xây dựng mới chuẩn kiến thức, năng lực thực hiện cho các ngành nghề kịp thời đáp ứng yêu cầu của DN.

Xây dựng các bộ công cụ thích hợp để phân tích các dữ liệu về kết quả học tập, về thông tin việc làm, về đào tạo sau tốt nghiệp tại DN một cách liên tục để hoàn thiện nội dung, chương trình và phương thức đào tạo.

Xây dựng các CTĐT các ngành nghề chuyên về CNTT phục vụ CDS trong nền kinh tế. Thiết kế các chương trình liên thông trong GDNN đảm bảo bổ sung, kế thừa các kỹ năng CDS phục vụ nền kinh tế kỹ thuật số.

*Ba là*, tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng số, phương pháp đào tạo số

cho đội ngũ CBQL, nhà giáo GDNN, người dạy trong các đơn vị sản xuất kinh doanh dịch vụ; Phát triển đội ngũ nhà giáo chuyên về CNTT, an ninh mạng và phát triển các ứng dụng số tại các cơ sở GDNN.

*Bốn là*, đổi mới, nâng cao CL đào tạo gắn với DN, theo địa chỉ đặt hàng và yêu cầu TTLĐ. Đào tạo thông qua đặt hàng của DN nơi người lao động được tiếp nhận vào làm việc. Xây dựng khung chương trình để người học và người sử dụng lao động tham gia chủ động vào đánh giá CL đào tạo. Đẩy mạnh hình thức vừa làm, vừa học của người lao động trong các DN.

*Năm là*, tăng cường CDS và đào tạo trực tuyến, chú trọng đào tạo lại và đào tạo thường xuyên lực lượng lao động để tạo chuyên biến mạnh mẽ về quy mô, chất lượng và hiệu quả của GDNN; bảo đảm người học có kỹ năng chuyên môn, kỹ năng số, kỹ năng mềm, kỹ năng khởi nghiệp và ngoại ngữ... thích ứng với yêu cầu của TTLĐng.

## **3. Kết luận**

Trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ của cuộc CMCN 4.0, việc nâng cao chất lượng đào tạo ở các cơ sở GDNN trên địa bàn Hà Tĩnh là cần thiết, đáp ứng yêu cầu nền kinh tế vận hành chủ yếu dựa trên công nghệ số và phát triển hệ thống GDNN mở, linh hoạt. Để chất lượng GDNN ngày càng được nâng cao, cần có sự tích cực vào cuộc của cả hệ thống, trong đó người học phải chủ động lĩnh hội và cập nhật kiến thức, nhà trường phải nâng cao chất lượng dạy học bằng phương pháp khoa học, gắn đào tạo với thực hành nghề tại các DN sử dụng lao động. Các cơ quan chức năng cần có chính sách hỗ trợ để người học có nhiều cơ hội học tập, làm việc nâng cao thu nhập.

## **Tài liệu tham khảo**

1. Chính phủ (2020), *Chỉ thị số 24/CT-TTg về đẩy mạnh và phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới*; Hà Nội
2. Bộ Chính trị (2021), *Chỉ thị số 10-CT/TU về Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh*;
3. UBND tỉnh Hà Tĩnh (2021), *Kế hoạch số 403/KH-UBND về Thực hiện công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025*;
4. *Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam(2014) Luật Giáo dục nghề nghiệp, NXB CTQG, Hà Nội*;